

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ NGOẠI HỐI TRONG ĐIỀU KIỆN HỘI NHẬP KINH TẾ

PGS., TS. Ngô Hưởng*

Trong điều kiện hội nhập kinh tế, các rào cản ngoại thương như thuế quan hạn mức xuất nhập khẩu,... đều bị bãi bỏ, nhằm thực hiện mục đích tự do trên thị trường quốc tế. Vì vậy các nước chỉ có thể sử dụng chính sách quản lý ngoại hối, đặc biệt là chính sách tỷ giá làm công cụ chủ yếu để điều chỉnh chính sách ngoại thương của mình, với mục đích là để kích thích, hoặc hạn chế xuất nhập khẩu, tùy theo điều kiện cụ thể của từng nền kinh tế, mà chủ yếu là kích thích xuất khẩu, hạn chế nhập khẩu, để cân bằng cán cân thương mại.

Về nguyên tắc ta thấy, khi tỷ giá giảm (giá trị nội tệ giảm) thì các nhà xuất khẩu có lợi, với điều kiện giá cả trong nước không thay đổi, hoặc chỉ số giá cả giảm. Ngược lại những nhà nhập khẩu sẽ bất lợi. Khi tỷ giá tăng, thì những nhà xuất khẩu bất lợi, ngược lại những nhà nhập khẩu được lợi. Trên cơ sở tác động đó của tỷ giá các nhà hoạch định hoạch định một chính sách tỷ giá phù hợp.

Ví dụ hiện nay ta thấy tỷ giá USD thường xuyên giảm xuống so với các loại ngoại tệ mạnh khác như EURO hoặc Yên Nhật,... Điều đó sẽ mang lại gì cho nước Mỹ?

Theo nguyên tắc tác động của tỷ giá thì hàng hóa của nước Mỹ sẽ có ưu thế xuất khẩu qua các nước sử dụng các loại tiền có sức mua tăng so với USD, với điều kiện giá cả trong nước Mỹ không thay đổi, hay nói khác đi là ở nước Mỹ không có lạm phát. Ngược lại

ở các nước có tiền tệ tăng giá sẽ chịu áp lực cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ rất lớn, đồng thời sức cạnh tranh của hàng hóa những nước có tiền tệ tăng giá sẽ bị suy giảm nghiêm trọng.

Vì vậy mà người ta cho rằng sự giảm giá của USD, hoặc sự duy trì tỷ giá thấp của Nhân dân tệ hiện nay, đang làm nổ ra một cuộc chiến tranh tỷ giá trong thương mại quốc tế. Nói cách khác đi hàng hóa của nước Mỹ và của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Quốc sẽ có điều kiện xâm nhập thị trường các nước khác, và cạnh tranh với hàng hóa các nước khác một cách khốc liệt hơn, mà lợi thế sẽ thuộc về hàng hóa của nước có tiền tệ giảm giá so với nước có tiền tệ tăng giá.

Trong điều kiện đó chính sách tỷ giá nói riêng, chính sách quản lý ngoại hối nói chung của Việt Nam phải theo hướng nào cho thích hợp? Thực tế hiện nay VND đang có hiện tượng mất giá trong nước, vừa có hiện tượng mất giá so với các loại ngoại tệ mạnh trên thị trường. Điều đó có nghĩa là khi VND giảm giá so với ngoại tệ thì việc xuất nhập khẩu sẽ được lợi, nhưng khi chỉ số giá cả trong nước tăng thì các nhà xuất khẩu sẽ lâm vào thế bất lợi.

Sự việc đó sẽ được giải thích như sau: khi VND giảm giá so với USD chẳng hạn, thì nhà xuất khẩu sẽ nhận được nhiều VND hơn, nếu bán đi số ngoại tệ mà họ có được qua hoạt động xuất khẩu. Nhưng, nếu nhà xuất khẩu đem VND ra mua lại các hàng hóa trong nước với giá cả đã tăng lên thì họ sẽ nhận được một lượng

hàng hóa ít hơn trước đây, với số tiền bỏ ra như nhau.

Điều đó nói lên rằng nếu sự mất giá trong nước có tỷ lệ cao hơn sự giảm giá so với ngoại tệ cao hơn chỉ số lạm phát trong nước sẽ tạo ra lợi thế cho nhà xuất khẩu và sẽ bất lợi cho nhà nhập khẩu.

Ví dụ chỉ số giá cả trong nước ta hiện nay đang ở mức tăng 7%/năm, nếu tỷ giá VND so với USD giảm thấp hơn 7%/năm, thì điều đó có nghĩa là VND đang tăng giá so với USD, và sẽ có bất lợi cho nhà xuất khẩu, và có lợi cho nhà nhập khẩu.

Tuy nhiên nếu ta chủ động làm cho VND giảm giá so với USD cao hơn mức lạm phát trong nước, thì sẽ gây ra tâm lý bất lợi, trong đó khả năng duy trì sức mua nội địa của nội tệ khó giữ vững, và tâm lý ưa chuộng ngoại tệ trong công chúng sẽ tăng lên. Điều đó còn gây tâm lý găm giữ ngoại tệ ở các nhà xuất khẩu và công chúng, hiện tượng đô la hóa sẽ trở nên trầm trọng hơn.

Khi hiện tượng đô la hóa trầm trọng thì việc thanh toán, giao dịch, cất trữ trong nước sẽ được thực hiện bằng USD là chủ yếu, một bộ phận lớn tiền trong lưu thông sẽ bị USD chiếm chỗ và rất khó kiểm soát lượng tiền trong lưu thông.

Khi mà tiền trong lưu thông bị thay thế bằng USD thì điều đó đồng nghĩa với việc ta đang cho nước Mỹ vay một lượng USD tương ứng, cung USD trên thị trường sẽ suy giảm và áp lực cầu USD sẽ tăng lên, mặc dù nhu cầu USD trên thị trường không tăng

Đại học Ngân hàng Tp.HCM ()*

thêm quá cao.

Vì vậy chính sách tỷ giá lúc này sẽ là chính sách quyết định làm sao để vừa kích thích xuất khẩu, hạn chế nhập khẩu các loại hàng hóa thiết yếu đối với sự phát triển và tiêu dùng trong nước.

Chúng tôi cho rằng chính sách tỷ giá trong giai đoạn hiện nay ở nước ta phải nhằm đến mấy giải pháp sau đây:

♦ Thứ nhất phải chủ động làm cho giá trị của VND giảm nhẹ (tối đa 6%/năm) để kích thích xuất khẩu, đồng thời phải duy trì được sức mua nội địa của VND (chỉ số tăng tối đa 5%/năm).

♦ Thứ hai cần xây dựng một thị trường ngoại hối hoàn chỉnh hơn với đầy đủ các nghiệp vụ như mua bán kỳ hạn, mua bán hoán chuyển, hợp đồng tương lai, hợp đồng các quyền chọn nhằm giúp các nhà xuất nhập khẩu có thể tự bảo vệ trước rủi ro do biến động tỷ giá. Ví dụ một ngân hàng khi bán một khoản ngoại tệ cho khách hàng giao ngay, họ sẽ phải mua kỳ hạn một khoản ngoại tệ tương đương để tránh rủi ro tỷ giá, đặc biệt các khoản ngoại tệ mà các ngân hàng đang có tiền gửi của khách hàng. Trong điều kiện có một thị trường ngoại hối hoàn hảo như vậy thì các ngân hàng thương mại mới mạnh tay sử dụng các khoản tiền gửi ngoại tệ của khách hàng như cho vay bán cho khách hàng cần thanh toán (kể cả bán trao ngay và bán kỳ hạn).

Chúng ta có thể hình dung liệu các ngân hàng có thể bán kỳ hạn cho khách hàng một khoản ngoại tệ lớn hay không, nếu ngân hàng không có điều kiện mua trao ngay một khoản ngoại tệ tương ứng? Và nếu các ngân hàng hạn chế bán kỳ hạn

cho khách hàng thì chắc chắn khách hàng sẽ có lý do găm giữ ngoại tệ trên tài khoản của mình và bán cho ngân hàng một tỷ lệ nhỏ ngoại tệ mà họ có.

Đối với nhân dân, quần chúng ít am hiểu, người ta nghĩ rằng giữ USD làm tài sản là không bị thiệt hại vì USD không bị mất giá như VND điều đó là dễ hiểu. Vấn đề làm thế nào để các ngân hàng sử dụng khối USD đó, khi người ta gửi vào ngân hàng để phục vụ sự phát triển nền kinh tế tốt nhất, mà không sợ bị rủi ro do biến động tỷ giá.

Chúng tôi cho rằng phải ra một thị trường ngoại hối hoàn chỉnh, với đầy đủ các nghiệp vụ của nó và yêu cầu (thậm chí là bắt buộc) các ngân hàng phải sử dụng các nghiệp vụ để tự bảo vệ mình tránh các rủi ro do biến động tỷ giá.

Điều này không chỉ là giúp các ngân hàng và khách hàng tự bảo vệ mình trước rủi ro tỷ giá, mà nó còn tạo ra điều kiện để mọi người sẵn sàng bán các khoản ngoại tệ mà họ có cho hệ thống ngân hàng và do đó sẽ tạo ra điều kiện để cân bằng cung cầu ngoại hối trên thị trường ổn định tỷ giá của VND trên thị trường.

♦ Thứ ba, trên cơ sở những

nhận định trên chúng tôi cho rằng cần thiết phải có một trung tâm giao dịch ngoại tệ tại thành phố Hồ Chí Minh (bên cạnh Trung tâm Giao dịch Chứng khoán) để tạo điều kiện cho các ngân hàng, các nhà xuất nhập khẩu, và các chủ thể khác có sở hữu ngoại tệ lớn, hoặc có nhu cầu ngoại tệ lớn trực tiếp tham gia giao dịch ở đó. Ngân hàng Nhà nước cần nghiên cứu, ban hành các quy chế cho phép hình thành các tổ chức kinh doanh ngoại tệ chuyên nghiệp, bao gồm có sự tham gia của các tổ chức kinh doanh ngoại tệ nước ngoài, để tạo ra sự phong phú đa dạng cho thị trường ngoại hối Việt Nam. Các tổ chức kinh doanh ngoại tệ chuyên nghiệp có thể là các công ty độc lập, hay là công ty con của các tổ chức kinh doanh, kể cả công ty con của các ngân hàng.

Sự ra đời các tổ chức kinh doanh ngoại tệ chuyên nghiệp, sẽ cho phép việc hình thành các nghiệp vụ trên thị trường một cách đầy đủ nhất. Vì các tổ chức này họ kinh doanh không nhận tiền gửi không kỳ hạn và tiền gửi ngắn hạn của khách hàng, nên họ có thể kinh doanh ở tất cả các nghiệp vụ, đặc biệt họ là đối tác của các nghiệp vụ tự bảo vệ của các khách hàng.

Trong điều kiện chuẩn bị cho hội nhập việc nghiên cứu cho ra đời một thị trường ngoại hối hoàn chỉnh, có khả năng vươn ra trên thị trường quốc tế là rất cần thiết. Điều này sẽ cho phép Ngân hàng Nhà nước hoạch định và thực thi một chính sách ngoại hối tích cực, khuyến khích phát triển sản xuất các loại hàng hóa xuất khẩu, tạo thế đi lên bền vững của nền kinh tế ■



Kinh doanh nhận tiền gửi tại ngân hàng Vietcombank